

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ YÊN BÁI  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2020/TCDS-ST  
Ngày: 26-8-2020.  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quang Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Vân và bà Lê Thị Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Mai Huế – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Xuân Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:13/2020/TLST-TCDS ngày 10 tháng 3 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2020/QĐXXST-TCDS ngày 09/7/2020 và thông báo mở lại phiên tòa số: 18/2020/TB-XX ngày 12/8/2020 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần V (Tên viết tắt VP Bank)

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân VP Bank Hội sở.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hữu T – Có mặt.

Ông Nguyễn Việt H – Vắng mặt.

***Đồng bị đơn:*** Bà Lê Thị L – Vắng mặt.

Ông Vũ Bảo K- Có mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 03, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày: Ngày 09/02/2018, bà Lê Thị L và ông

Vũ Bảo K ký Hợp đồng tín dụng số LN1802020504214 với Ngân hàng thương mại cổ phần V (sau đây viết tắt là VP Bank) để vay số tiền 508.000.000đ (Năm trăm linh tám triệu đồng), lãi suất 10,4%/năm, thời hạn vay là 83 tháng, mục đích vay để mua ô tô. Các kỳ trả nợ gốc là 83 kỳ, các kỳ trả nợ lãi 01 tháng/lần vào ngày 18 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là 01 xe ô tô, nhãn hiệu NISSAN NAVARA EL biển kiểm soát 21C-055.96, số khung 2023Z0032279, số máy YD25747868T thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K. Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1802020504214/TC ngày 09/02/2018 và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VP Bank, toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang nợ quá hạn và phải chịu mức lãi suất quá hạn kể từ ngày 18/6/2020.

Hiện nay tài sản thế chấp bên bà L, ông K đã giao cho Ngân hàng VP Bank theo biên bản bàn giao/thu giữ tài sản đảm bảo là xe ô tô vào ngày 25/5/2020. Tài sản Ngân hàng VP Bank nhận của bà L, ông K được bán đấu giá tài sản vào ngày 23/7/2020 với giá 442.000.000đồng; Trừ chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm và bán đấu giá (Chi phí gửi giữ xe tháng 5/2020 là 282.000đồng, tháng 6/2020 là 1.210.000đồng, tháng 7/2020 là 1.210.000 đồng, chi phí cứu hộ xe là 4.400.000đồng, chi phí bán đấu giá xe ô tô BKS 21C-055.96 là 8.330.000đồng) tổng số là 15.432.000 đồng. Ngân hàng VP Bank đã trừ số tiền bán tài sản bảo đảm vào gốc là 426.568.000đồng, còn lại tiền nợ gốc là 56.947.924 đồng. Do vậy tính đến hết ngày 25/8/2020, Ngân hàng VP Bank yêu cầu bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K phải trả là 56.947.914 đồng tiền nợ gốc, lãi phải trả 198.342.820 đồng, phạt chậm trả 21.198.424 đồng; Tổng số tiền phải trả cho Ngân hàng VP Bank là 276.489.000 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Tại bản khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Bị đơn là bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K trình bày:

Ông bà có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng VP Bank - Chi nhánh Hà Nội- Phòng giao dịch K theo hợp đồng LN1802020504214 ngày 09/02/2018, để vay số tiền 508.000.000 đồng. Mục đích vay để mua ô tô.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là 01 xe ô tô, nhãn hiệu NISSAN NAVARA EL biển kiểm soát 21C-055.96, thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K. Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1802020504214/TC ngày 09/02/2018 và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Do tình hình dịch bệnh nên ông bà làm ăn thua lỗ và không có điều kiện để trả nợ cho Ngân hàng. Ông bà đã giao xe ô tô cho Ngân hàng, đề nghị Ngân hàng xem xét bán xe với giá tốt nhất để gia đình ông bà có điều kiện trả nợ. Nay Ngân hàng đã bán xe ô tô, ông bà không có ý kiến gì về việc bán đấu giá và các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm mà đề nghị ngân hàng xem xét giảm tiền lãi và tiền phạt, tạo điều kiện cho ông bà trả hết cho ngân hàng số tiền gốc còn lại.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 280, Điều 282, Điều 357, Điều 463, Điều 466 BLDS; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K phải trả số tiền nợ gốc còn lại là 56.947.914 đồng, nợ lãi 198.342.820 đồng và lãi phạt là 21.198.424 đồng, tính đến hết ngày 25/8/2020, tổng cộng gốc, nợ lãi và lãi phạt là 276.489.000 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người khởi kiện yêu cầu buộc người vay tiền phải trả khoản nợ đã vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết và nguyên đơn đã chọn khởi kiện tại Tòa án nơi cư trú của bị đơn. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Lê Thị L là đồng bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

[2] Về nội dung:

Ngày 09/02/2018, Ngân hàng VP Bank - Chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch Khâm Thiên và bà Lê Thị L, ông Vũ Bảo K đã ký kết hợp đồng tín dụng số LN1802020504214 ngày 09/02/2018, theo đó Ngân hàng VP Bank - Chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch K đồng ý cho bà L, ông K vay với số tiền 508.000.000,đ (Năm trăm linh tám triệu đồng), mức lãi suất là 10,4%/năm, thời hạn vay 83 tháng kể từ ngày 09/02/2018 đến ngày 09/01/2025, mục đích vay để mua xe NISSAN NAVARA EL. Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn (Quy định tại Điều 1, Điều 2) nếu bên vay vi phạm nghĩa vụ thì phải chịu phạt vi phạm theo mức 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm hoặc mức phạt tối đa khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ (Quy định tại Điều 9).

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là: Xe ô tô nhãn hiệu NISSAN NAVARA EL biển kiểm soát 21C-055.96, số khung 2023Z0032279, số máy

YD25747868T; đăng ký xe ô tô số 009773 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 07/02/2018 đứng tên bà Lê Thị L theo Hợp đồng thế chấp tài sản số LN1802020504214 ngày 09/02/2018 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm cùng ngày. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Thị L, ông Vũ Bảo K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng VP Bank. Cụ thể, bà L và ông K đã không trả nợ vay đúng hạn từ ngày 31/8/2018. Tạm tính đến ngày 14/02/2020, bà L, ông K còn nợ Ngân hàng VP Bank số tiền: 647.239.101 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 483.515.936 đồng; nợ lãi: 163.723.165 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc nhưng bà L, ông K vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ (Quy định tại Điều 6 hợp đồng). Vì vậy, Ngân hàng VP Bank khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét buộc bà Lê Thị L, ông Vũ Bảo K phải thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh tính đến ngày xét xử.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà L, ông K đã giao tài sản đảm bảo cho Ngân hàng VP Bank theo biên bản bàn giao/thu giữ tài sản đảm bảo là xe ô tô nhãn hiệu NISSAN NAVARA EL biển kiểm soát 21C-055.96 vào ngày 25/5/2020.

Đến ngày 23 tháng 7 năm 2020, Ngân hàng VP Bank đã bán được tài sản bảo đảm số tiền 442.000.000 đồng, sau khi đã trừ đi chi phí bán đấu giá, chi phí gửi giữ xe tháng 5, 6, 7 năm 2020 và chi phí cứu hộ xe là 15.432.000 và đã trừ vào nợ gốc số tiền 426.568.000 đồng. Tính đến thời điểm hết ngày 25/8/2020 bà L, ông K còn nợ số tiền gốc 56.947.914 đồng, nợ lãi 198.342.820 đồng, lãi phạt 21.198.424 tổng cộng là 276.489.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số LN1802020504214 ngày 09/02/2018 được ký kết giữa Ngân hàng VP Bank chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch K với bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ theo Điều 4 Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu bà L, ông K thanh toán nợ nhưng từ ngày 18/6/2020 đến nay bà L, ông K không thanh toán được khoản tiền nào. Việc bị đơn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng bán đấu giá là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, các bên không có ý kiến gì về kết quả đấu giá.

Như vậy, Bà L, ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ số tiền vay nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ theo quy định tại Điều 280, 282, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VP Bank buộc bà Lê Thị L, ông Vũ Bảo K phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng VP Bank chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch K số tiền gốc còn nợ, lãi suất trong hạn, lãi suất

nợ quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: LN1802020504214 ngày 09/02/2018, cụ thể: Nợ gốc còn lại: 56.947.914 đồng; nợ lãi, lãi phạt đến hết ngày 25/8/2020 là 219.541.244 đồng. Tổng cộng là 276.489.000,đ (Hai trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng).

[5] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về tính lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng VP Bank được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền phải chịu là:  $276.489.000đ \times 5\% = 13.824.500$  đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng VP Bank số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 282, Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP V (VP Bank) đối với bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K.

Buộc bà Lê Thị L và ông Vũ Bảo K phải trả cho Ngân hàng TMCP V (VP Bank) số tiền: 276.489.000 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng). Trong đó nợ gốc: 56.947.914 đồng; nợ lãi: 219.541.244 đồng (lãi phải trả: 198.342.820 đồng; lãi phạt chậm trả: 21.198.424 đồng), lãi tạm tính đến hết ngày 25/8/2020 và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/8/2020 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số LN1802020504214 ngày 09/02/2018.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Bảo K và bà Lê Thị L phải chịu 13.824.500 đồng (Mười ba triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (VP Bank) số tiền 14.950.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0005347 ngày 10/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- Chi cục THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Bùi Quang Trung**